

# HĐTTL VN30 – QUÁ TRÌNH TẠO ĐÁY DẦN KẾT THÚC?

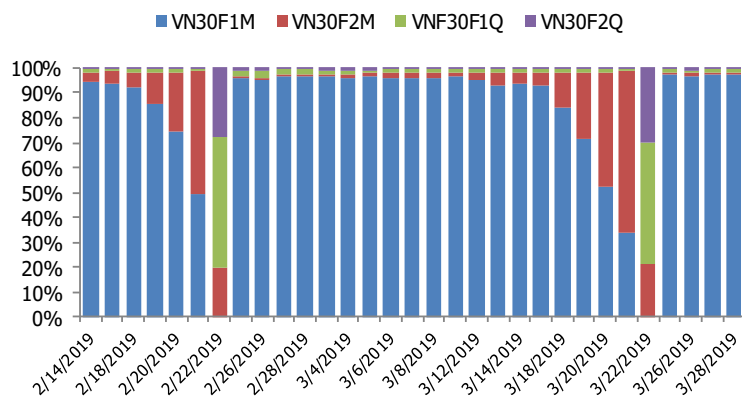
## BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1904	18/04/2019	21.00	883.20	21.48
VN30F1905	16/05/2019	49.00	881.40	27.33
VN30F1906	20/06/2019	84.00	880.20	33.62
VN30F1909	19/09/2019	175.00	880.00	47.19

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Diễn biến giao dịch chủ đạo của thị trường trong phiên hôm nay là sự phân hóa mạnh ở nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. Trong đó, VN-Index bất ngờ bật tăng mạnh nhờ sự bứt phá của một số cổ phiếu vốn hóa lớn. Phiên hôm nay, VHM và VIC đóng vai trò lớn nhất trong việc giữ sắc xanh của VN-Index. Kết thúc phiên, VN-Index tăng mạnh 7,07 điểm (0,72%) lên 982,98 điểm; trong khi HNX-Index lại giảm 0,21% xuống 107,34 điểm. Thanh khoản thị trường cao hơn phiên hôm trước, tổng khối lượng giao dịch trên HSX và HNX đạt 243 triệu cổ phiếu, trị giá 4.500 tỷ đồng. Điểm tích cực trong phiên hôm nay là dòng tiền khối ngoại vẫn hoạt động khá tích cực khi mua ròng gần 175 tỷ đồng trên toàn thị trường.
- Nhìn chung 4 phiên đầu tuần, thị trường chứng khoán phái sinh tích lũy đi ngang trong biên độ hẹp, hoạt động trading trong phiên khá khó nhằn và đối diện nhiều rủi ro khi VN30F1904 co giật liên tục với biên độ 3-4 điểm. Basis của VN30F1904 tiếp tục duy trì trạng thái mở rộng (-18,45 điểm) khi kết phiên cho thấy giới đầu tư kỳ vọng đã giảm điểm của VN30-Index. Việc thị trường phái sinh có chiết khấu quá lớn nên hoạt động Short sẽ bất lợi, nhất là trong khi quán tính giảm không còn mạnh. Vì vậy nên canh Long và chỉ Short nếu phục hồi với biên độ rộng trên cơ sở thanh khoản thấp. Kịch bản thị trường phái sinh khả năng tiếp tục dao động tích lũy trên vùng hỗ trợ 878-880 điểm hoặc nếu thị trường biến động mạnh không thủng đáy cũ 874 thì có khả năng xuất hiện mô hình 2 đáy nhỏ đảo chiều, còn trong phiên khả năng vẫn là Sideway biên độ hẹp. Khi VN30F1904 vẫn đang dao động phức tạp tại vùng hỗ trợ 880-885 điểm thì các vị thế giữ lệnh qua đêm sẽ mang lại nhiều rủi ro trong hiện tại.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index xuất hiện mẫu hình nền Doji trong phiên giao dịch ngày 28/03/2019 cho thấy sự giằng co mạnh trong tâm lý nhà đầu tư. Sự thận trọng gia khiến khối lượng suy giảm dưới bình quân 20 phiên. Stochastic RSI cho tín hiệu bán, MACD cho tín hiệu mua nên khả năng rung lắc tiếp tục diễn ra. Hỗ trợ tốt là mốc 890-895 điểm, trong khi kháng cự là vùng 910-915 điểm.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế Long trading xem xét mở với VN30F1904 quanh 880-883 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 887-890 điểm, Stoploss nếu thủng 878 điểm. Vị thế BÀN trading xem xét mở nếu nếu phục hồi với biên độ rộng trên cơ sở thanh khoản thấp.

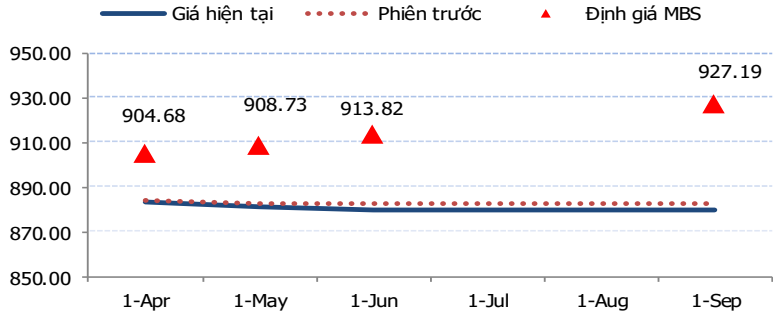
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Cần nhắc chốt lời vị thế Short, canh Long với VN30F1904 quanh 880-883 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 895-900 điểm, Stoploss nếu thủng 874 điểm.

### Chiến lược giao dịch Spread

Xem xét mở vị thế Short spread (VN30F1905-VN30F1904) ở mức giá 0 điểm kỳ vọng chốt lời khi chênh lệch giá hai hợp đồng giảm xuống dưới -3 điểm.

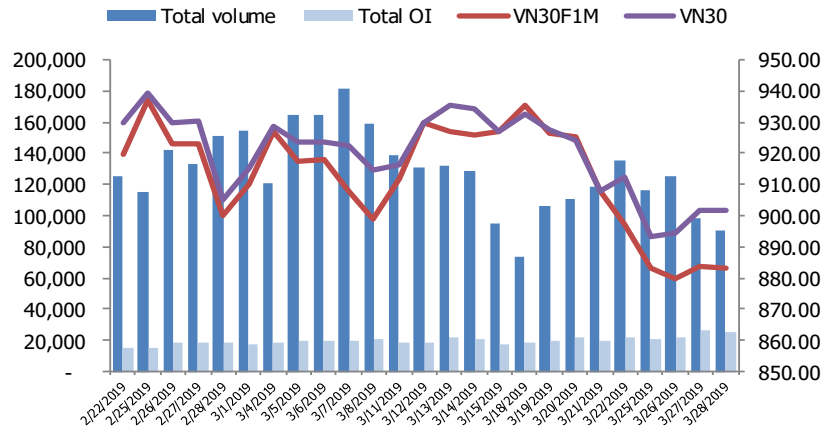
### ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



### DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1904	883.20	-0.09	90,089	- 8.07	24608	-2.91
VN30F1905	881.40	-0.18	260	- 0.76	249	22.66
VN30F1906	880.20	-0.29	30	130.77	274	-0.36
VN30F1909	880.00	-0.20	10	-	174	-1.69
<b>Tổng</b>			<b>90,389</b>	<b>- 8.03</b>	<b>25,305</b>	<b>-2.68</b>

### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



### NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Với việc giảm nhanh hơn tốc độ giảm của cơ sở, chốt phiên hôm nay các HẾTTL vẫn duy trì chênh basis khá rộng từ -18,45 điểm đến -21,65 điểm gia tăng rủi ro cho vị thế Short. Đóng cửa, hợp đồng tháng 4 giảm 0,09% xuống 883,20 điểm, basis đạt -18,45 điểm. Các hợp đồng còn lại lần lượt đạt 881,40 điểm (-0,18%), 880,20 điểm (-0,29%) và 880 điểm (-0,20%). Theo đó basis lần lượt đạt -20,25 điểm, -21,45 điểm và -21,65 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường phiên hôm nay giảm 8% đạt 90.389 hợp đồng, trong đó KLGD hợp đồng tháng 4 đạt 90.089 hợp đồng cũng giảm hơn 8% so với phiên trước. Giá trị giao dịch phiên hôm nay giảm tương ứng chỉ đạt 7.983,1 tỷ đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1904 là 904,68 điểm (cao hơn 21,48 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1905 là 908,73 điểm (+27,33 điểm), VN30F1906 là 913,82 điểm (+33,62 điểm) và VN30F1909 là 927,19 điểm (+47,19 điểm).

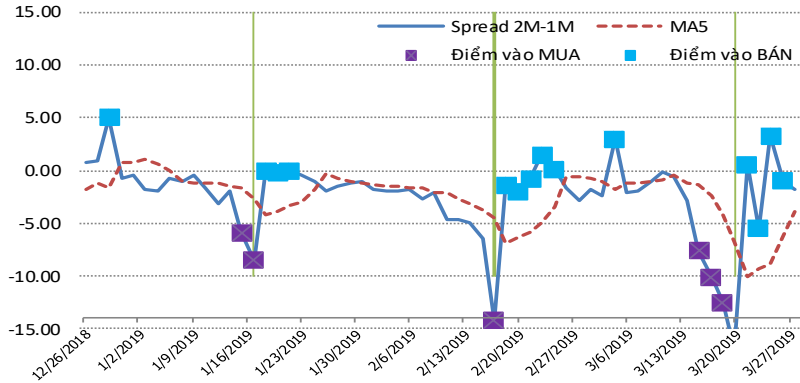
### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



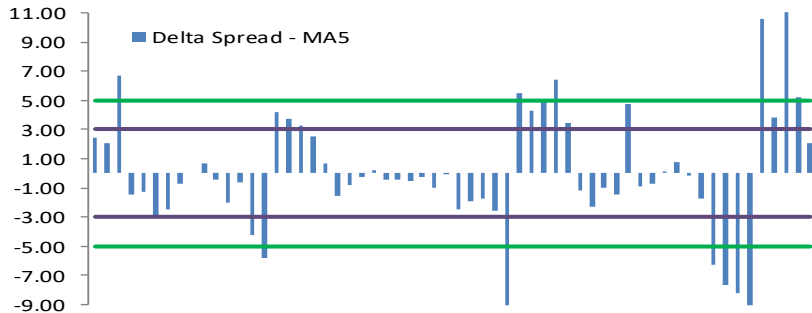
### DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-1.80	-1.00	-0.80	-3.90	2.10
VN30F1Q - VN30F1M	-3.00	-1.20	-1.80	-5.02	2.02
VN30F1Q - VN30F2M	-1.20	-0.20	-1.00	-1.12	-0.08
VN30F2Q - VN30F1M	-3.20	-1.20	-2.00	-4.64	1.44
VN30F2Q - VN30F2M	-1.40	-0.20	-1.20	-0.74	-0.66
VN30F2Q - VN30F1Q	-0.20	0.00	-0.20	0.38	-0.58

### DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



### CHÈNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



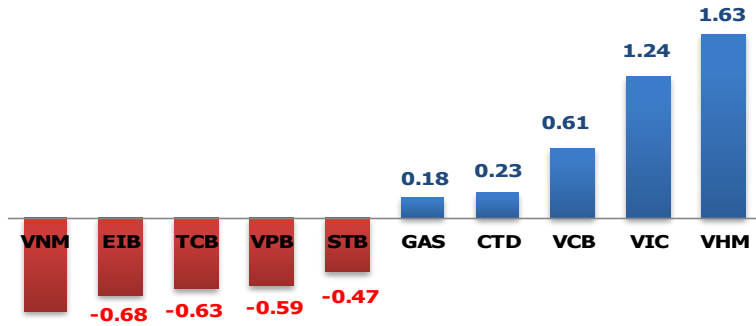
### NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Thị trường HĐTL tiếp tục duy trì những diễn biến tương tự như phiên giao dịch liền trước, khi 4 hợp đồng giao dịch giảm co trong biên độ hẹp. Và biên độ chênh lệch giá các hợp đồng tương lai cũng ko có nhiều sự thay đổi đáng kể. Cụ thể, chênh lệch giá hai hợp đồng VN30F1905-VN30F1904 giảm nhẹ 0,8 điểm xuống mức -1,8 điểm; chênh lệch giá hai hợp đồng VN30F1906-VN30F1905 cũng giảm 1điểm, hiện ở mức -1,2 điểm. Trong khi đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất thay đổi không đáng kể, chỉ đạt -0,2 điểm
- Basis các hợp đồng tương lai tiếp tục được nới rộng lên khoảng từ -18,45 đến -21,65 điểm. Với mức basis lớn như trên nhà đầu tư hoàn toàn có thể kỳ vọng vào khả năng điều chỉnh basis của các hợp đồng, theo đó hợp đồng kỳ hạn gần nhất thường có xu hướng hiệu chỉnh basis với tốc độ nhanh hơn so với các hợp đồng còn lại khi thị trường cơ sở nổi dài đà hồi phục. Điều đó, sẽ khiến chênh lệch giá của hợp đồng này với các hợp đồng còn lại nới rộng về giá trị âm. Vì vậy, chúng tôi tiếp tục khuyến nghị nhà đầu tư xem xét mở vị thế Short spread (VN30F1905-VN30F1904) ở mức giá 0 điểm. Kỳ vọng chốt lời khi hợp đồng VN30F1904 hồi phục để bắt kịp đà tăng của VN30, khiến chênh lệch (VN30F1905-VN30F1904) giảm xuống dưới -3 điểm.

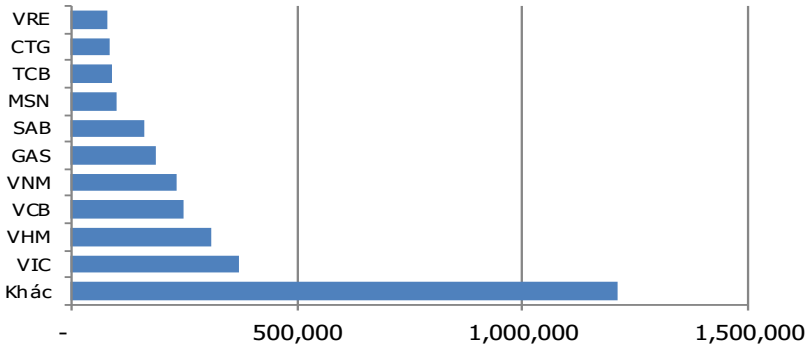
### DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



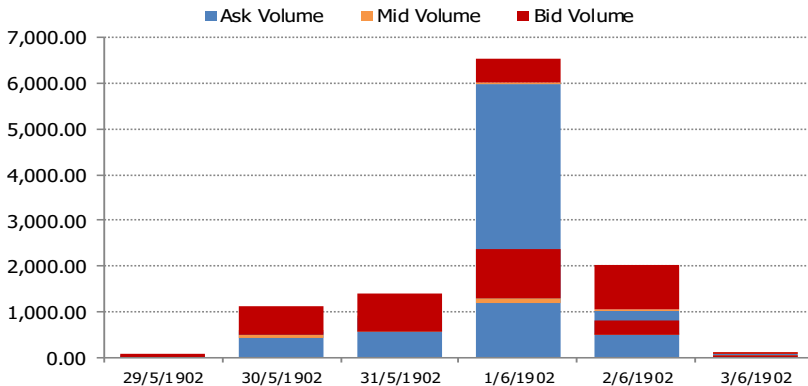
## CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



## TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



## DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT



## NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Diễn biến giao dịch chủ đạo của thị trường trong phiên hôm nay là sự phân hóa mạnh ở nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. Trong đó, VN-Index bất ngờ bật tăng mạnh nhờ sự bứt phá của một số cổ phiếu vốn hóa lớn. Phiên hôm nay, VHM và VIC đóng vai trò lớn nhất trong việc giữ sắc xanh của VN-Index. VHM tăng 3,3% lên 93.100 đồng/cp, VIC tăng 1,8% lên 115.900 đồng/cp. Ngoài ra còn phải kể đến việc VCB tăng mạnh 1,8% lên 66.700 đồng/cp. BID tăng 2% lên 35.600 đồng/cp. Ở nhóm VN30-Index, số mã tăng giá và số mã giảm giá khá cân bằng (13/14), điều này khiến chỉ số biến động giằng co quanh mốc tham chiếu. Trong đó, VNM giảm 1% xuống 135.200 đồng/cp và là tác nhân chính khiến VN30 không thể duy trì sắc xanh.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 0,11 điểm (-0,01%) xuống 901,65 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 13 mã tăng/14 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 31,09 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.207 tỷ đồng.
- Điểm tích cực trong phiên hôm nay là dòng tiền khối ngoại vẫn hoạt động khá tích cực khi mua ròng gần 175 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực mua tập trung mạnh vào các Bluechips như VHM (48,07 tỷ đồng), BID (34,89 tỷ đồng), VIC (934,66 tỷ đồng), HPG (33,87 tỷ đồng) và chứng chỉ quỹ E1VFN30 (34,16 tỷ đồng). Ngược lại, khối ngoại tập trung bán ròng VNM (45,28 tỷ đồng), CTI (40,37 tỷ đồng), VJC (29,85 tỷ đồng), HDB (19,84 tỷ đồng), VIS (18,79 tỷ đồng).

## ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	982.98	0.72	16.59	10.13
Dow Jones	25,717.46	0.36	16.33	9.85
S&P 500	2,815.44	0.36	18.50	11.91
Nikkei 225	21,033.76	- 1.61	15.47	5.09
Shanghai	2,994.94	- 0.92	14.12	20.09
DAX	11,428.16	0.08	14.47	8.66
Vàng	1,291.45	0.13	-	1.95
Dầu WTI	59.54	0.40	-	30.39

**LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI**

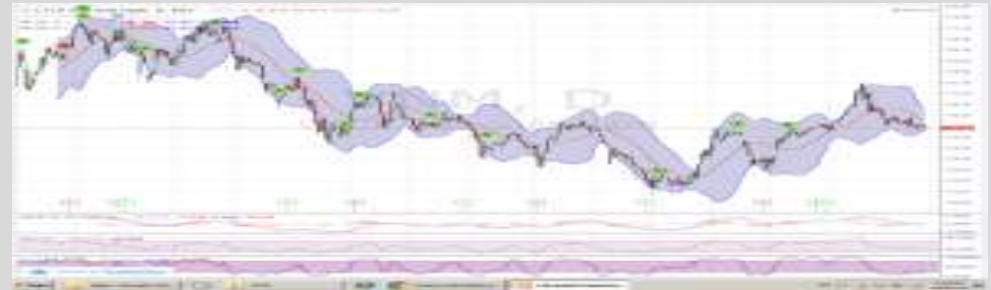
	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Năm – 28/03/2019</b>			
[US] Tăng trưởng GDP Q.4	2.6%	2.4%	2.2%
<b>Thứ Sáu – 29/03/2019</b>			
[UK] Cán cân thương mại Q.4			
[UK] Tăng trưởng GDP Q.4			
[US] Tăng trưởng Tiêu dùng cá nhân T.2			

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

- Chứng khoán Mỹ tăng trong phiên ngày thứ Năm trong bối cảnh đàm phán thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc được tái khởi động, tuy nhiên mức tăng khá khiêm tốn chỉ từ 0,34%-0,36% do nỗi lo suy thoái kinh tế vẫn chưa thể phai mờ trên phố Wall. Với việc cộng 0,36% trong đêm qua, chỉ số S&P 500 đã tăng cao hơn 12,3% so với đầu năm và đang hướng tới thành tích tăng trưởng quý tốt nhất kể từ năm 1998. Lợi tức trái phiếu kỳ hạn 10 năm hồi nhẹ nhưng vẫn giữ mở mức thấp hơn kỳ hạn 3 tháng, duy trì đường cong lợi tức đảo ngược bắt đầu từ cuối tuần trước. Dollar tăng xấp xỉ 0,41%, hưởng lợi từ việc các đồng tiền khác xuống giá do chính sách nới lỏng của các Ngân hàng Trung ương
- Các sàn giao dịch mang tính dẫn dắt tại châu Á như Nhật Bản, Trung Quốc và Hàn Quốc đồng loạt đóng cửa thấp hơn tham chiếu trong phiên hôm qua, bám rất sát diễn biến của chứng khoán Mỹ trong đêm trước. Tuy nhiên MSCI toàn khu vực (trừ Nhật Bản) vẫn báo xanh dù mức tăng chỉ là 0,15%. Chứng khoán châu Âu cũng chỉ biến động nhẹ, gần như đi ngang suốt cả phiên chiều qua để đóng cửa giảm 0,11% so với phiên liền trước. Yên Nhật giữ vững đà tăng với tỷ giá USD/JPY từ 110,6 bật lên mức 110,16.
- Sau tweet kêu gọi mở rộng khai thác để giảm giá dầu thô từ Tổng thống Mỹ, giá dầu WTI ngay lập tức hồi lại từ đáy ngày để đóng cửa chỉ giảm 11 cents so với tham chiếu, đạt trên 59 USD/thùng. Dầu Brent cũng chốt phiên thấp hơn chỉ 1 cent ở 67,82 USD/thùng dù trong phiên đã có lúc về 66,54 USD/thùng. Futures vàng trượt thêm đến 21,60 USD về gần 1.295 USD/ounce, thấp hơn giá vàng spot hiện đang ở mức 1.304,80 USD/thùng.

**NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30**

- VNM giảm 1.300 đồng xuống 135.200 đồng và là cổ phiếu tác động tiêu cực tới trạng thái giảm điểm của chỉ số VN30. Về mặt kỹ thuật, sau khi tạo đỉnh ngắn hạn quanh 152.000 đồng, cổ phiếu giảm mạnh trong 4 tuần gần đây. Với phiên giảm mạnh khiến đường giá nằm dưới các đường MA5, MA10, MA20 và MA50 ngày. Các chỉ báo kỹ thuật như MACD, ADX, RSI đều cho tín hiệu bán mạnh. Ngắn hạn, ngưỡng hỗ trợ mạnh của cổ phiếu quanh 131.000-132.000 đồng/cp (đây là vùng có mặt đường MA100 và MA200 ngày).



## DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.46	135,200	-0.95	0.96%	110.98	-0.82	25.54	9.13
TCB	Banks	8.87	25,550	-0.78	0.98%	20.48	-0.63	10.28	1.73
VIC	Real Estate Investment & Services	7.96	115,900	1.76	1.76%	64.76	1.24	84.82	6.72
MSN	Financial Services	6.79	85,000	0.00	0.95%	33.53	0.00	18.56	3.35
HPG	General Industrials	6.31	32,450	0.31	1.09%	81.30	0.18	8.04	1.70
VPB	Banks	5.37	20,450	-1.21	1.47%	22.37	-0.59	6.84	1.45
VJC	Travel & Leisure	4.85	117,200	-0.93	1.46%	72.71	-0.41	12.38	5.99
VHM	Real Estate Investment & Services	5.59	93,100	3.33	3.67%	82.26	1.63	49.54	3.37
MBB	Banks	4.06	22,400	0.00	0.90%	39.04	0.00	7.92	1.48
MWG	Technology Hardware & Equipment	3.71	84,400	0.00	0.71%	29.79	0.00	12.60	4.17
SAB	Beverages	3.67	250,000	-0.32	1.29%	2.08	-0.11	36.22	9.63
VCB	Banks	3.78	66,700	1.83	1.99%	49.29	0.61	19.85	3.91
STB	Banks	3.18	12,150	-1.62	1.23%	49.22	-0.47	16.34	0.92
HDB	Banks	3.16	30,150	-0.66	2.33%	44.72	-0.19	15.34	2.10
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.17	45,150	0.33	1.34%	16.35	0.10	10.55	2.22
NVL	Real Estate Investment & Services	2.79	56,200	-1.06	2.49%	30.41	-0.27	15.92	2.69
EIB	Banks	2.58	17,200	-2.82	3.51%	1.73	-0.68	15.61	1.39
VRE	General Retailers	2.54	33,800	-0.44	2.24%	57.82	-0.10	52.35	3.02
PNJ	General Retailers	2.03	99,600	-0.30	0.81%	9.43	-0.06	16.85	4.44
GAS	Oil & Gas Producers	1.44	98,600	1.44	2.71%	33.21	0.18	16.78	4.19
SSI	Financial Services	1.26	27,050	-0.18	0.93%	17.01	-0.02	10.36	1.52
CTG	Banks	1.29	22,650	0.67	2.02%	58.56	0.08	10.97	1.21
GMD	Industrial Transportation	1.01	26,300	-0.19	0.76%	4.50	-0.02	4.17	1.37
REE	Industrial Engineering	0.83	32,000	0.95	1.74%	13.86	0.07	5.56	1.06
ROS	Construction & Materials	0.85	32,600	0.15	2.84%	192.00	0.01	25.21	3.21
CTD	Construction & Materials	0.94	146,000	2.82	3.55%	30.74	0.23	7.95	1.43
SBT	Food Producers	0.74	18,350	0.27	1.10%	18.86	0.02	41.07	1.74
CII	Construction & Materials	0.70	24,750	0.20	0.81%	6.93	0.01	74.49	1.23
DPM	Chemicals	0.46	19,250	-2.78	3.93%	10.58	-0.12	12.90	0.94
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.59	118,200	0.17	0.68%	2.91	0.01	29.28	5.27



## Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

### THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
  - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
  - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
  - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**  
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
  - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
  - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
  - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
  - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
  - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
  - Thanh khoản kém
  - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
  - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

### CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
  - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
  - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
  - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
  - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

### BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
<b>Tổng số giao dịch MUA/LONG spread</b>	<b>35</b>
❑ Số giao dịch lãi	30
❑ Số giao dịch lỗ	5
❑ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
<b>Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread</b>	<b>34</b>
❑ Số giao dịch lãi	28
❑ Số giao dịch lỗ	6
❑ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm	
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng	
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	<b>GD khớp lệnh định kỳ</b>	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	<b>GD khớp lệnh liên tục</b>	- 08h45 - 14h45	
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng	
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng	
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	<b>Biên độ giao động</b>	+/- 7%	
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền	
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	<b>NĐT CK chuyên nghiệp</b>	20.000 hợp đồng
		<b>NĐT tổ chức</b>	10.000 hợp đồng
		<b>NĐT cá nhân</b>	5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	<b>Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ</b>	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	<b>Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ</b>	<b>Mức độ 1</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		<b>Mức độ 2</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		<b>Mức độ 3</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	<b>Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	



## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

Hotline: **1900 9088**

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:ha.nguyenthilai@mbs.com.vn">ha.nguyenthilai@mbs.com.vn</a>